|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần thứ 33** | **TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: BÉ LÊN**  Thời gian thực hiện: Số tuần: 3 tuần **Tên chủ đề nhánh 1:** **Lớp mẫu giáo**  Thời gian thực hiện: Số tuần: 01 tuần |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **- CHƠI –**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về lớp mẫu giáo 3 tuổi, các hoạt động của lớp mẫu giáo 3 tuổi.  - Chơi với đồ chơi các góc, hướng dẫn trẻ cất đồ chơi gọn gàng.  .  **2. Thể dục sáng:**  - Tập với gậy.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh trẻ đến lớp. | - Trẻ thích đến lớp. Biết chào cô giáo và chào bố mẹ, biết cất đồ dung.  - Phụ huynh nắm bắt tình hình của trẻ.  - Trẻ biết xem tranh ảnh và trò chuyện lớp maaxug giáo 3 tuổi và các hoạt động của lớp mẫu giáo.  - Trẻ biết vào góc chơi, chọn đồ chơi theo ý thích, trẻ biết thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi xong.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi nghe cô gọi. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang.  - Tranh ảnh chủ đề.  - Hệ thống câu hỏi.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng. Gậy thể dục.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Xắc xô.  - Sổ điểm danh, bút. |

**MẪU GIÁO**

Từ ngày 12/05/2025 đến ngày 16/05/2025

**của bé**

Từ ngày 12/05/2025 đến ngày 16/05/2025

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp tận tay phụ huynh.  - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, vào lớp, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về lớp mẫu giáo 3 tuổi, các hoạt động của lớp mẫu giáo 3 tuổi.  + Các con thấy trong bức tranh có gì?  + Các anh, chị đang làm gì đây?  - Giáo dục trẻ tích cực tham gia các hoạt động và yêu quý cô và các bạn.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định chung.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động:**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi nhanh, đi chậm chạy nhanh, chạy chậm và về 2 hàng ngang.  **b. Trọng động:**  - Bài tập phát triển chung: Tập với gậy  + Hô hấp:  + Tay: + Lưng - bụng:  + Chân - bật:  - Cô tập mẫu, động viên trẻ tập cùng cô.  **c. Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh: Cô giới thiệu cách điểm danh, gọi họ tên trẻ chấm vào sổ theo dõi và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh. | - Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.  - Trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ xem tranh, trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Trẻ chơi  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Mỗi động tác cô cho trẻ tập 2 lần 4 nhịp.  - Trẻ tham gia tập.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ dạ khi nghe cô gọi tên mình. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai:**  - Cửa hàng bán đồ dùng học tập, chơi cô giáo và bé.  - Chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê.  **2. Góc chơi với đồ vật:**  - Xếp lớp học của bé, xếp đường đến trường, xếp trường mầm non.  - Xem tranh ảnh, làm sách, tranh về các hoạt động của về lớp học.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Tô màu cái bút, tô màu lớp học, tô màu con đường đến lớp.  - Hát, vận động các bài hát về chủ đề.  **4. Góc vận động:**  **-** Chơi với bóng, lăn bóng vào cửa, chuyền bóng.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ. | - Trẻ biết tên gọi của các đồ dùng trong cửa hàng. Trẻ biết nhận vai chơi trong góc.  - Trẻ biết chơi với búp bê, mặc quàn áo cho búp bê.  - Trẻ biết xếp các khối hình, xếp chồng, xếp cạch, xếp đường đi.  - Trẻ xem tranh, ảnh và biết tên gọi các hoạt động về lớp học của bé.  - Trẻ biết gọi tên, nhận biết được màu sắc, biết cầm bút tô màu.  - Trẻ nghe nhạc, vận động, đọc thơ trong chủ đề.  - Trẻ biết tham gia vào các trò chơi cùng cô và bạn. Biết chơi đoàn kết với bạn.    - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Đồ chơi đồ dùng học tập.  - Búp bê, quần áo, mũ.  - Hột hạt, đá sỏi, đồ chơi xếp hình.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Tranh về lớp học. Giấy a4, hồ dán, màu.  - Nhạc bài hát về chủ đề.  - Chỗ chơi sạch sẽ, an toàn.  - Bóng.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ôn định - Thỏa thuận chơi:**  - Ổn định trẻ bên cô  - Trò chuyện: Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào? Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không? Con thấy có đồ chơi gì? Con có biết đồ chơi đó ở góc nào không? Các con thấy góc chơi nào đẹp nhất? Con thích góc chơi nào nhất? Cô giới thiệu góc chơi chính.  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi.  - Nhắc trẻ chơi đoàn kết, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Cô hướng trẻ vào góc chơi nhận vai chơi  **2. Quan sát - Hướng dẫn trẻ chơi:**  - Cô tổ chức cho trẻ chơi  - Khi trẻ chơi, cô đến trò chuyện với trẻ:  + Con đang chơi gì? Trong góc chơi có những bạn nào?  + Con đóng vai chơi gì? Bác đang làm công việc gì?  + Muốn làm sách tranh về trường, lớp mẫu giáo của bé  chúng mình cần nguyên vật liệu gì?  - Cô giúp trẻ nhập đúng vai chơi và phản ánh những hành động đăc trưng của vai chơi.  - Cô giúp trẻ đổi vai chơi khi cần thiết. Nhập vai chơi cùng trẻ, khuyến khích trẻ tích cực tham gia chơi.  - Khuyến khích trẻ giao lưu giữa các góc chơi. Cô động viên, tạo tình huống giúp trẻ chơi sáng tạo.  - Cho trẻ nhắc lại các từ: Nấu ăn, cửa hàng, bán hàng, tiền, búp bê, quần áo, mũ, xếp đường đi, lớp học, tô màu, dán đồ dùng học tập.  **3. Kết thúc chơi:**  - Cô cho trẻ xúm xít lại quanh cô.  - Cô cho trẻ đi thăm quan các góc chơi, cho trẻ nhận xét góc chơi của bạn.  - Cô cho trẻ nhận xét kết quả chơi của nhóm.  ­­­­­­­­­­- Cho trẻ thu dọn đồ chơi, sau khi chơi xong. | - Trẻ trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ về góc chơi.  - Trẻ trò chuyện cùng cô.  - Trẻ chơi  - Giao lưu cùng bạn, các góc.  - Trẻ nhắc lại.  - Thăm qua góc chơi.  - Trẻ nhận xét  - Thu dọn đồ chơi. |

1. **TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  **-** Quan sát lớp mẫu giáo 3 tuổi.  - Quan sát vườn hoa, quan sát đu quay, cầu trượt.  - Tăng cường tiếng Việt.  **2. Trò chơi vận động:**  - Dung dăng dung dẻ, ai nhanh hơn, nhảy theo tiết tấu.  - Tăng cường tiếng Việt.  **3. Chơi tự do:**  **-** Chơi đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, xếp hình, chơi với nước.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ. | - Trẻ nhận biết và gọi tên lớp mẫu giáo, đồ dùng, đồ chơi trong lớp mẫu giáo.  - Trẻ nhận biết và gọi tên một số loại hoa mà trẻ biết, trẻ nhận biết gọi tên đồ chơi ngoài trời.  - Rèn khả năng quan sát, trả lời câu hỏi.  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi và có thể chơi trò chơi đúng luật và cách chơi.  - Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng chân, tay trong khi chơi.  - Rèn tính tự giác, chủ động ở trẻ  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, xếp hình từ lá cây, chơi với nước.  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Địa điểm cho trẻ quan sát.  - Hệ thống các câu hỏi.  - Từ, cụm từ.  - Địa điểm cho trẻ chơi. Lọ bong bóng.  - Nhạc bài hát.  - Sân chơi an toàn.  - Từ, cụm từ liên quan  - Đồ chơi ngoài trời, lá, phấn, sỏi, bóng.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  **-** Cô cũng trẻ vận động trên nền nhạc khởi động đầu giờ.  - Cô kiểm tra sức khỏe trẻ, giới thiệu nội dung quan sát.  \* Quan sát lớp mẫu giáo 3 tuổi:  + Các con đang đi đâu thế? Đây là lớp học của ai?  + Con thấy lớp mẫu giáo 3 tuổi như thế nào?  + Các anh chị đang làm gì?  + Con có thích được học ở lớp mẫu giáo 3 tuổi không?  \* Quan sát vườn hoa, quan sát đu quay, cầu trượt.  + Các con nhìn thấy gì nào? Trong vườn hoa có những loại hoa gì? Đây là hoa gì? Cây hoa có gì đây?  + Con thích loại hoa nào nhất?  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt.  - Giáo dục trẻ vâng lời các cô, yêu quý trường lớp.  **2. Trò chơi vận động:**  \* Trò chơi: Dung dăng dung dẻ  - Cách chơi: Cô và trẻ nắm tay nhau vừa đi vừa đung đưa tay theo nhịp bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ”. Khi đọc đến câu “Ngồi xập xuống đây” thì tất cả cùng ngồi xuống, rồi đứng dậy chơi tiếp.  \* Trò chơi: Ai nhanh hơn  - Cách chơi: Chia trẻ làm 3 nhóm xếp thành 3 hàng dọc đứng phía dưới vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh thì 3 trẻ đầu hàng bật tới vòng tròn thứ nhất lấy túi bóng ném vào vòng tròn thứ 2 và bật tiếp tới vòng tròn thứ 2 nhặt túi cát,ném về vòng tròn thứ nhật sau đó về cuối hàng.  \* Trò chơi: Nhảy theo tiết tấu.  - Cô hướng dẫn, tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Cô cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  **3. Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu nội dung các nhóm chơi: Chơi đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, xếp hình, chơi với nước.  - Trẻ chọn nhóm chơi theo ý thích. Cô hướng trẻ vào nhóm chơi. Tổ chức, động viên cho trẻ chơi.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  - Cho trẻ thu dọn đồ sau khi chơi. | - Trẻ vận động.  - Lắng nghe.  - Quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.  - Trẻ chơi.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ chơi tự do.  - Trẻ nhắc lại.  - Thu dọn đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định, vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo.  - Trẻ có thói quen vệ sinh trước, sau khi ăn.  - Trẻ biết tên các món ăn, trẻ biết cầm thìa bằng tay phải xúc cơm ăn gọn gàng, không rơi vãi.  - Trẻ ăn ngon miệng, hết xuất của mình  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn thói quen vệ sinh sau khi ăn. | - Xà phòng.  - Nước, khăn mặt. - Bàn ghế, khăn lau tay.  - Đĩa đựng cơm rơi, bát to.  - Cô chia cơm đúng cho trẻ có thức ăn.  - Rổ đựng bát thìa  - Khăn mặt |
| **HOẠT ĐỘNG NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Hướng dẫn trẻ dọn dẹp phòng ngủ và tự cất gối.  - Cô cho trẻ đi vệ sinh lần lượt từng bạn. | - Giúp trẻ ngủ sâu giấc.  - Trẻ biết lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết tự lấy gối và lên giường nằm ngủ.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ, trẻ biết nằm ngủ đúng tư thế, có nề nếp khi ngủ.  - Biết thu dọn phòng ngủ cùng cô. Biết đi vệ sinh sau khi ngủ dậy. | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ để chăn, gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp hàng đi rửa tay, hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt theo đúng thao tác: Làm ướt tay sau đó thoa xà phòng theo các bước và xả dưới vòi nước sạchs ao cho hết xà phòng. Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  - Cô bao quát, động viên, giúp đỡ trẻ còn lúng túng thực hiện các thao tác rửa tay, rửa mặt.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn.  - Cô chia cơm cho trẻ, giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của bữa ăn.  - Cô mời ăn, nhắc trẻ mời cô, bạn cùng ăn.  - Cô bao quát, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.  - Nhắc trẻ ăn sạch sẽ, gọn gàng, không rơi vãi.  **3. Sau khi ăn:**  - Cô nhắc trẻ cất bát, thìa đúng nơi quy định.  - Cho trẻ lau miệng, lau tay, uống nước và đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Động viên trẻ ngồi ngay ngắn | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ rửa tay.  - Ngồi ngay ngắn.  - Chú ý nghe  - Mời cô giáo và các bạn cùng ăn cơm.  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Vệ sinh cá nhân.  - Ngồi tại chỗ. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Cô cho trẻ đi vệ sinh.  - Cho trẻ lấy gối của mình.  - Cho trẻ vào phòng ngủ, vào ngủ đúng chỗ của mình.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Cô bao quát trẻ.  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe, tránh tiếng nói, tiếng cười to, tiếng động mạnh làm trẻ thức giấc.  Cô bao quát trẻ ngủ, động viên trẻ ngủ ngoan, ngủ sâu giấc, đủ giấc.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.  - Cô cho trẻ ngồi lên ghê để tỉnh táo. Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh, uống nước. | - Trẻ đi vệ sinh.  - Trẻ lấy gối  - Trẻ vào phòng ngủ.  - Trẻ nằm vào giường. Nghe nhạc và ngủ.  - Cất gối.  - Trẻ đi vệ sinh, uống nước. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG**  **CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:** Vận động “Bóng tròn to”.  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn: Tung - bắt bóng cùng cô  - Trò chuyện về lớp mẫu giáo của bé  - Ôn thơ: **Chào lớp mới**  - Nghe hát: Tập đếm.  - Ôn: Tô màu cái bút  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc chơi. | - Trẻ biết thực hiện động tác theo nhịp.  - Trẻ ăn ngon miệng.  - Trẻ biết tung bắt bóng cùng cô và bạn.  - Trẻ nhận biết được các hoạt động lớp mẫu giáo.  - Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung bài thơ.  - Trẻ biết hát, vận động cùng cô.  - Trẻ biết cách tô màu, nhận biết gọi tên và màu cái bút.  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Thích chơi trong các góc chơi. | - Bài vận động  - Món chiều.  - Bóng nhựa nhỏ, vạch đích.  - Tranh ảnh.  - Tranh, video bài thơ.  - Nhạc bài hát.  - Tranh A4, bút sáp màu.  - Từ, cụm từ.  - Đồ chơi các góc. |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ hát bài ”Cả tuần đều ngoan”.  - Cô cho trẻ nhận xét cuối ngày, cuối tuần.  - Cô nhận xét chung, cô tặng cờ, bé ngoan cho bé ngoan, tổ ngoan.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, cho trẻ chơi theo ý thích.  - Trao đổi tình hình của trẻ. Cô nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô chào bạn | - Trẻ nhận biết về tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan, có ý thức đi học.  - Trẻ biết tiêu chuẩn ngoan.  - Trẻ biết noi theo bạn ngoan  - Trẻ biết và có kỹ năng tự phục vụ trong một số hoạt động.  - Giúp phụ huynh nắm được tình hình trong ngày của trẻ ở trường | - Nhạc bài hát.  - Trẻ thoải mái.  - Bảng bé ngoan  - Cờ, phiếu bé ngoan.  - Đồ dùng cá nhân trẻ.  - Trẻ sạch sẽ,  gọn gàng |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Cô cho trẻ vận động “Bóng tròn to”  - Cô nhắc trẻ không xô dẩy bạn trong khi vận động.  - Cho trẻ ăn chiều  **2. Ôn luyện:** Cô cho trẻ ôn lại các hoạt động:  - Tổ chức cho trẻ thực hiện bài vận động, cho trẻ thi đua giữa các nhóm. Cô nhận xét và khen trẻ.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về lớp mấu giáo 3 tuổi, các hoạt động, đồ dùng, đồ chơi lớp mẫu giáo.  - Cô đọc thơ qua hình ảnh, vi deo minh họa, trò chuyện về nội dung bài thơ.  - Tổ chức cho trẻ hát, vận động bài hát. Trò chuyện về nội dung bài hát, trẻ nhắc lại tên bài hát.  - Cô tổ chức cho trẻ tô màu bức tranh theo ý thích, động viên trẻ hoàn thiện sản phẩm.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ, cho trẻ nhắc lại các từ, sửa phát âm cho trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ vào các góc chơi, trò chuyện với trẻ trong khi chơi. Nhắc trẻ sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Trẻ vận động.  - Trẻ ăn chiều.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ quan sát, trò chuyện.  - Trẻ đọc cùng cô.  - Trẻ hát, vận động.  - Trẻ thực hiện tô màu cái bút.  - Từ, cụm từ.  - Trẻ vào các góc.  - Xếp đồ chơi. |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  -Cô cho trẻ hát bài “Cháu đi mẫu giáo”.  - Cô đưa ra tiêu chuẩn bé ngoan, bé chăm.  - Cho trẻ tự nhận xét về mình, nhận xét về các bạn trong tổ, trong lớp.  - Trẻ nhận xét cuối ngày, cuối tuần.  - Bạn nào ngoan, bạn nào chưa ngoan  - Cho trẻ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan  - Cô tuyên dương trẻ ngoan, phát phiếu bé ngoan  **2. Vệ sinh - trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, trong khi đợi bố mẹ đón cho trẻ chơi theo ý thích chơi với đồ chơi dễ lấy và dễ cât.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ  - Cô nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân, chào cô giáo, chào các bạn, chào người thân trước khi ra về. | - Trẻ hát vận động.  - Trẻ nhận xét.  - Cho trẻ cắm cờ  - Nhận bé ngoan  - Vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng.  - Cất đồ chơi gọn gàng.  - Chào cô, chào các bạn, người thân, ra về. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 12 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- TUNG BẮT BÓNG CÙNG CÔ**

**- TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG: MANG BÓNG VỀ NHÀ**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát, trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

**-** Trẻ biết phối hợp tay – mắt để tung và bắt bóng đơn giản cùng cô. Tăng khả năng giữ thăng bằng và phối hợp linh hoạt khi di chuyển, cầm, nắm.

- Trẻ nhận biết được quả bóng, biết chơi bóng đúng cách.

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ: Tung - bắt bóng cùng cô, mang bóng về nhà.

**2. Kỹ năng**

- Rèn luyện sự dẻo dai, khéo léo và khả năng tung, bắt bóng.

- Trẻ hiểu và làm theo hướng dẫn bằng lời nói của cô.

**3. Thái độ**

**-** Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia hoạt động. Biết chờ đến lượt và cổ vũ bạn.

- Giáo dục trẻ thích tập thể dục, hứng thú tham gia tập thể dục và tham gia vào trò chơi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

**-** Rổ đựng bóng, bóng nhựa.

- Nhạc bài: “Ném bóng lên cao”

b. Đồ dùng của trẻ

- Rổ đựng bóng, không gian sạch sẽ, an toàn.

- Bóng nhựa mềm (kích cỡ vừa tay trẻ) mỗi trẻ 1 quả.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức ngoài sân trường.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài “Cháu đi mẫu giáo” của tác giả Phạm Minh Tuấn.  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Cô và các con vừa vận động theo hát bài hát gì?  + Bài hát nhắc tới ai? Bạn nhỏ lên ba tuổi thì đi đâu?  - Giáo dục trẻ: Đi học ngoan không khóc nhè, nghe lời cô giáo. Về nhà thì phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng, hằng ngày phải tập thể dục thể thao để cơ thể chúng mình khỏe mạnh.  - Hôm nay cô có một trò chơi rất vui! Chúng mình sẽ cùng nhau tung bắt bóng thật giỏi nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Khởi động**.  - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn theo nhạc: đi thường - đi kiễng chân - đi chậm - đi nhanh - đi về chỗ.  **b. Hoạt động 2: Trọng động.**  **\* Bài tập phát triển chung: Tập với gậy**  - Cô giới thiệu bài tập phát triển chung “Tập với gậy”  + Tay: Cầm gậy giơ lên cao rồi hạ xuống.  + Lưng, bụng: Cầm gậy quay sang phải, quay sang trái  + Chân: Cúi chạm gậy xuống, cầm gậy lên.  - Khi trẻ tập cô bao quát động viên trẻ tập.  **\* Vận động cơ bản: Tung bắt bóng cùng cô**  - Cô giới thiệu tên bài vận động cơ bản.  - Cô trò chuyện: Các con có thích chơi bóng không?  + Con đã biết làm gì với quả bóng?  - Cho trẻ nhắc lại tên bài vận động 2 lần.  - Cô tập mẫu:  + Lần 1: Tập không phân tích động tác.  + Lần 2: Cô làm mẫu một lần, vừa làm vừa giải thích:  - Cô mời 1 trẻ lên thực hiện cùng, Cô đứng đối diện trẻ, hai tay cầm bóng, tung nhẹ bóng lên và yêu cầu trẻ đứng đối diện đỡ bóng bằng hai tay.  - Mời 2 trẻ khá lên thực hiện.  - Cô nhận xét, sửa sai và động viên trẻ.  \* Trẻ thực hiện:  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện.  + Lần 1: Cô tung bóng cho từng trẻ và yêu cầu trẻ tung và bắt bóng với cô.  - Cô chú ý quan sát, hỗ trợ những trẻ yếu.  + Lần 2: Cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua.  - Cô cho trẻ đứng 2 hàng đối diện nhau và tung, bắt bóng với bạn đứng đối diện.  - Cô bao quát động viên trẻ trong khi tập.  **\* Trò chơi vận động: Mang bóng về nhà**  -Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.  + Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 nhóm chơi, mỗi trẻ có 1 quả bóng. Khi cô hô “Mang bóng về nhà” trẻ ở 2 nhóm từ bạn đầu hàng nhanh chóng cầm bóng chạy đến rổ để thả vào, sau đó quay về hàng và bạn tiếp theo trong nhóm sẽ lên mang bóng vào rổ.  + Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được cầm bóng và thẻ vào rổ 1 lần. Đội nào mang được nhiều bóng là đội chiến thắng.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lượt.  - Sau mỗi lượt, cô đổi vai cho trẻ khác để nhiều trẻ được tham gia.  - Cô quan sát, hỗ trợ, động viên kịp thời.  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**  - Trẻ ngồi vòng tròn, hít thở nhẹ.  **-** Cô trò chuyện: “Hôm nay con chơi gì? Con có thích chơi tung bóng với cô không?  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ tên bài vận động vừa thực hiện.  - Giáo dục trẻ hứng thú tham gia tập thể dục.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ hát vận động.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Vâng ạ.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh.  - Chú ý.  - Trẻ tập cùng cô.  - Lắng nghe  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại  - Trẻ quan sát.  - Trẻ quan sát lắng nghe cô tập và phân tích động tác.  - Trẻ khá lên thực hiện  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ thi đua.  - Chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ ngồi và trò chuyện.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

*Thứ ba, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Nhận biết**

**- TRÒ CHUYỆN VỀ LỚP MẪU GIÁO CỦA BÉ**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết gọi tên lớp, tên cô, tên một số bạn trong lớp.

- Nhận biết được lớp học là nơi có cô giáo, bạn bè, có đồ chơi, đồ dùng học tập.

- Biết một số hoạt động diễn ra trong lớp (chơi đồ chơi, ăn, ngủ, học...).

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ: Lớp mẫu giáo, cô giáo, bàn ghế.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ biết trả lời các câu hỏi đơn giản về lớp học của mình.

- Biết sử dụng từ/câu ngắn để diễn đạt mong muốn, cảm xúc.

**3. Thái độ**

**-** Trẻ hứng thú, hứng thú khi kể chuyện và lắng nghe người khác nói.

- Trẻ yêu thích lớp học, biết gắn bó với cô và bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Hình ảnh lớp học: ảnh cô, ảnh bé, ảnh góc chơi, góc học tập.

- Rối tay hoặc đồ chơi quen thuộc trong lớp.

- Một số bài hát: “Lớp chúng mình”, “Em yêu trường em”.

b. Đồ dùng của trẻ

- Thẻ hình để trẻ chơi trò chơi

**2. Địa điểm tổ chức**

- Trong lớp học

**III. TÔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  **-**  Cô bật nhạc vui, cho trẻ cùng hát và vỗ tay theo bài “Lớp chúng mình rất rất vui”.  - Cô trò chuyện mở đầu:  + Hôm nay lớp mình có một bạn mới đến chơi, bạn ấy chưa biết lớp mình thế nào.  + Các con có muốn giới thiệu lớp mình cho bạn không nào?  - Cô giới thiệu rối tay: Đây là bạn Gấu Nâu, bạn ấy muốn tìm hiểu lớp của chúng mình.  - Vậy bây giờ cô con mình cùng mời bạn gấu xem hình ảnh về lớp học nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Trò chuyện về lớp học của bé**  **\* Cô cho trẻ xem hình ảnh lớp học:**  **+** Lớp mình tên là gì?  + Ai là cô giáo của lớp mình?  - Cô cho trẻ xem tranh, ảnh về cô thật và gợi ý tên cô.  + Trong lớp có ai? (Cô giáo, các bạn, đồ chơi...)  - Cho trẻ nhắc lại: Cô giáo (2-3 lần)  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Ở lớp mình có bạn nào?  + Con yêu quý ai trong lớp?  - Cô cho trẻ gọi tên một số bạn trong lớp.  \* Giới thiệu các góc trong lớp:  - Cô giới thiệu các góc chơi trong lớp: Góc phân vai, góc nấu ăn, góc sách truyện, góc nghệ thuật, góc hoạt động với đồ vật, góc vận động.  - Cô hỏi:  + Con thường chơi ở góc nào?  + Con thích đồ chơi nào trong lớp?  - Cô đưa ra từng đồ vật thật: cái bát, cái gối, cái ghế…  + Cái này là gì?  + Dùng để làm gì?  - Cô cho cả lớp nhắc lại: Cái bàn, cái ghế.  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cho trẻ nói tên, gọi lại, dùng tay sờ, quan sát gần.  \* Trò chuyện cảm xúc về lớp học  + Con có thích lớp học của mình không?  + Con thích chơi với ai trong lớp?  + Con thích hoạt động nào nhất trong lớp?  - Với trẻ ít nói, cô gợi ý bằng hình ảnh hoặc kể mẫu một số vai chơi, góc chơi mà các bạn hay chơi.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi** **củng cố**  ***\**** *Trò chơi: Ai nhanh mắt*  - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.  + Cách chơi: Cô giơ 1 đồ vật bất kỳ (bát, ghế, gấu bông…) và hỏi trẻ: Đây là gì? Dùng để làm gì? Trẻ nhận biết, gọi tên đồ vật mà cô đang cầm.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  - Khen ngợi, chỉnh sửa nhẹ nhàng nếu trẻ nhầm lẫn.  *\* Trò chơi: Tìm bạn theo tên*  - Cô giới thiệu cách chơi: Cô gọi tên một bạn → yêu cầu trẻ chỉ đúng bạn đó.  - Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.  - Khuyến khích trẻ nói to, rõ ràng tên bạn.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ về tên bài học:  + Các con vừà được trò chuyện về điều gì?  + Chúng mình có yêu lớp của mình không?  - Giáo dục: Trẻ yêu quý các bạn và cô giáo, giữ gìn đồ chơi, đồ dùng trong lớp học.  - Cô khen trẻ: Các con rất giỏi, bạn Gấu Nâu rất vui khi biết lớp mình.! Cô con mình cùng chào tạm biệt bạn gấu Nâu nào.  - Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng theo nhạc bài hát “Yêu bạn”. | - Trẻ hát, vỗ tay.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Quan sát tranh.  - Nhà trẻ A1.  - Trẻ trả lời.  - Quan sát tranh.  - Trẻ kể tên.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc tên các bạn.  - Quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Cái bàn, cái ghế ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe..  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ hát, vận động. |

*Thứ tư, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Làm quen văn học**

**- THƠ: CHÀO LỚP MỚI**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1.** **Kiến thức**

- Trẻ nghe, đọc và bước đầu hiểu nội dung bài thơ “Chào lớp mới.

- Trẻ nhớ được một vài từ, cụm từ, hoặc câu ngắn trong bài thơ.

- Tăng cường tiếng Việt: Gió thổi, trời mưa, lộp bộp, ào ào.

**2. Kỹ năng**

- Rèn luyện kỹ năng lắng nghe, ghi nhớ.

- Phát triển khả năng nói theo, diễn đạt cảm xúc khi đọc thơ..

**3. Thái độ**

**-** Trẻ hứng thú với hoạt động đọc thơ.

- Giáo dục trẻ: Biết chào hỏi, yêu mến cô giáo và bạn bè trong lớp mới.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc nền nhẹ nhàng mở đầu, kết thúc.

- Tranh minh họa nội dung bài thơ (hình ảnh lớp học, cô giáo, bạn bè vui chơi).

- Mặt nạ thỏ con

b. Đồ dùng của trẻ.

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỎ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát **“**Ngày đầu tiên đi học**” của nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện.**  + Các con ơi, hôm nay ai đi học mà ngoan thế nhỉ?  + Lớp mình có bạn nào mới không?  + Ai nhớ tên lớp mình?  - Cô đeo **mặt nạ** thỏ con và nói: Chào các bạn nhỏ! Tớ là Thỏ Trắng hôm nay lần đầu đi học đấy! Tớ hơi ngại, không biết chào cô giáo thế nào... Các bạn có thể giúp tớ không?  - Cô nhận xét, dẫn dắt:  - Có một bài thơ rất hay nói về lớp mới, các bạn nhỏ rất vui khi được đến lớp. Cô sẽ đọc cho các con nghe nhé!  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe**  - Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm, nét mặt vui tươi, giọng đọc nhẹ nhàng, gần gũi.  - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ “Chào lớp mới” các con thấy bài thơ như thế nào?  - Cho trẻ nhắc lại tên bài thơ: Chào lớp mới  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô giới thiệu nội dung: Bài thơ nói về tình cảm yêu mến lớp học và cô giáo, bài thơ còn nhắc đến bạn mới, lớp mới còn có cô giáo dịu hiền và những điều bé học được khi đến lớp.  - Cô chuẩn bị 4 bức tranh tương ứng với mỗi khổ thơ và giới thiệu hình ảnh.  + ***Tranh 1*:** Bé đến lớp – cầm cặp, tay chào cô.  + ***Tranh 2:*** Bé ngồi cùng bạn – cùng cười nói vui vẻ.  + ***Tranh 3:*** Bé đang hát – cô cúi xuống lắng nghe.  + ***Tranh 4:*** Cả lớp vỗ tay – bé tươi cười trong lớp học.  - Cô đọc lần 2: Cô đọc thơ lần 2 chậm rãi, chỉ tranh minh họa.  - Lần 3: Cô cho trẻ nghe và xem video bài thơ trên AI  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn**  + Các con vừa nghe bài thơ gì?  + Trong bài thơ có bạn nhỏ đi đâu?  + Bạn nhỏ gặp ai ở lớp mới?  + Bạn ấy có vui không?  - Trích dẫn: Bạn nhỏ ngày đầu đến lớp và đã làm quen với bạn mới rất xinh và cô giáo dịu hiền, bé cảm thấy rất là vui khi được đến lớp thể hiện trong 5 câu thơ đầu của bài thơ:  Lớp mới đây rồi Bạn mới xinh tươi Cô giáo dịu hiền Ngày ngày đến lớp Bé rất vui ghê  + Khi đến lớp cô giáo đã dạy bé điều gì?  + Con có thích đến lớp không? Con được cô dạy điều gì?  - Trích dẫn: Bé đến lớp được làm quen với bạn và được cô giáo dạy hát, múa và rất nhiều điều thú vị thể hiện qua 4 câu thơ cuối của bài thơ:  Cô dạy bé nè Hát ca, múa đẹp Chơi ngoan, học giỏi Cháu ngoan Bác Hồ  - Giáo dục: Ở lớp là nơi có cô, có bạn, có đồ chơi, rất vui vẻ. Vì vậy khi đến lớp các con hãy chơi vui vẻ với bạn, vâng lời các cô, chúng mình nhớ chưa nào?  **c. Hoạt động 3:TTrẻ đọc thơ cùng cô**  **-** Cô đọc từng câu, trẻ đọc nhắc lại một số câu đơn giản.  - Cô mời cả lớp đọc cùng cô 2 lần.  - Khuyến khích trẻ đọc theo nhóm nhỏ, nhóm lớn.  - Mời vài cá nhân trẻ đọc.  - Cô cùng cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ: Hôm nay các con được đọc bài thơ gì?  + Các con có thích bài thơ không?  - Giáo dục trẻ tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô.  - Cô nhận xét, khen ngợi, động viên.  - Cho trẻ chơi nhẹ nhàng với đồ chơi hoặc vận động theo nhạc. | - Trẻ vận động.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ quan sát tranh.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nghe và quan sát video.  - Trẻ trả lời.  - Gặp bạn, cô giáo.  - Bé rất vui ạ.  - Lắng nghe.  - Trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý.  - Trẻ đọc cùng cô.  - Cả lớp đọc 2 lần.  - Tổ, nhóm.  - Cá nhân.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chơi tự do. |

*Thứ năm, ngày 15 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- NGHE HÁT: TẬP ĐẾM**

**- VẬN ĐỘNG THEO NHẠC: TAY BÉ NGOAN**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nghe và cảm nhận được giai điệu vui tươi của bài hát “Tập đếm”.

- Biết tên bài hát và nội dung đơn giản của bài.

- Biết thực hiện một số động tác vận động đơn giản phù hợp với lời ca.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Tập đếm, tay bé ngoan.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ có khả năng chú ý lắng nghe bài hát.

- Rèn luyện khả năng cảm thụ âm nhạc thông qua nghe hát.

- Rèn kỹ năng vận động theo nhạc: đưa tay lên, vỗ tay, lắc tay, xoay tay.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, mạnh dạn tham gia vận động.

- Giáo dục trẻ: Biết yêu thích âm nhạc và yêu cô giáo.

**II.CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, loa, máy tính, bài hát.

- Tranh ảnh hoặc mô hình minh họa bài hát

b. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ một lắc tay, xúc xắc nhỏ (tùy chọn).

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ hát hoặc vận động nhẹ với một bài hát “Mời bạn vui múa ca”.  - Cô trò chuyện với trẻ:  - Các con ơi, hôm nay cô có một bài hát rất hay, nói về việc bạn nhỏ học đếm đấy!  + Chúng mình có thích nghe không nào?  - Cô giới thiệu tên bài hát “Tập đếm” của tác giả Hoàng Công Sử. Bài hát kể về bạn nhỏ đang tập đếm số rất đáng yêu đấy. Để biết bài hát nói có nội dung như thế nào thì cô mời các con hãy cùng nghe cô thể hiện bài hát nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Nghe hát “Tập đếm”**  - Cô hát lần 1: Cô hát kết hợp với cử chỉ minh họa nhẹ nhàng, nét mặt biểu cảm, di chuyển gần gũi với trẻ.  + Cô vừa hát bài gì?  + Do nhạc sĩ nào sáng tác?  + Bài hát nói về điều gì?  + Bài hát nói về phép cộng nào?  - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài hát: Tập đếm (2 lần)  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại tên bài hát.  - Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về các bạn học tập đếm và các bạn biết giữ gìn vệ sinh tay sạch sẽ.  - Bài hát có giai điệu vui tươi, nhí nhảnh khi các bạn được học đếm các con số.  - Cô hát lần 2: Có minh họa bằng mô hình/tranh  - Cô sử dụng tranh hoặc mô hình để minh họa theo từng câu hát.  - Kết hợp cho trẻ chỉ ngón tay và gọi 1 ngón tay, 2 ngón tay.  - Cô hát lần 3: Cho trẻ nghe bài hát qua video bài hát và được ca sỹ hát.  - Cho trẻ vỗ tay hoặc lắc xúc xắc theo giai điệu.  **b. Hoạt động 2: Vận động theo nhạc “Tay bé ngoan”**  - Hôm nay cô có một bài hát rất dễ thương, nói về đôi tay ngoan của bé. Các con có muốn cùng vận động với cô không?  - Cô hát kết hợp vận động minh họa các động tác tay: đưa tay lên, vỗ tay, xòe tay, nắm tay.  + Các con thấy cô hát bài gì?  + Tay cô làm gì thế nhỉ?  - Cô giới thiệu: Bài hát tay bé ngoan nói về đôi tay của bé không đánh bạn, không tranh đồ chơi. Đôi tay biết chào cô, giúp bố mẹ làm rất nhiều việc đấy.  - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài hát: Tay bé ngoan (2 lần)  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại tên bài hát.  - Cô mở nhạc bài “Tay bé ngoan” vừa hát vừa hướng dẫn trẻ thực hiện từng động tác đơn giản: Hai tay xòe ra, lắc nhẹ sang hai bên. Hai tay khoanh trước ngực, lắc đầu. Chỉ tay rồi đưa ra phía trước nhẹ nhàng. Đưa tay lên vẫy chào  - Cô cùng cả lớp vận động 2 lần bài hát.  - Mời tổ, nhóm lên vận động.  - Cô mời cá nhân lên vận động theo ý thích trên nền nhạc bài hát.  - Cô cùng cả lớp vận động bài hát 1 lần.  **3. Kết thúc**  **-** Hỏi trẻ tên bài hát vừa hát.  +Các con vừa biểu diễn hát bài hát nào ?  + Được nghe cô hát bài hát gì nào?  - Giáo dục: Trẻ ngoan tích cực tham gia vào giờ học cùng cô và các bạn.  - Cô nhận xét sự tham gia của trẻ: “Các con hôm nay nghe hát rất giỏi, lắc tay rất khéo!”  - Cho trẻ vận động nhẹ với bài “Múa cho mẹ xem”. | - Trẻ hát, vận động nhẹ nhàng.  - Trẻ vỗ tay.  - Trẻ trả lời.  - Nghe cô giới thiệu.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chỉ ngón tay.  - Trẻ hưởng ứng theo.  **-** Trẻ lắng nghe.  - Quan sát cô vận động.  **-** Tay bé ngoan.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ vận động theo cô.  - Cả lớp vận động.  - Tổ, nhóm, cá nhân.  - Trẻ vận động.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe  - Trẻ vận động. |

*Thứ sáu, ngày 16 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**- TÔ MÀU CÁI BÚT**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên **cái bút,** một đồ dùng học tập quen thuộc.

- Biết dùng bút màu hoặc sáp màu để **tô màu vào hình cái bút.**

- Tăng cường tiếng Việt: Cái bút, màu vàng.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng cầm bút màu đúng cách. Phát triển sự phối hợp giữa tay và mắt.

- Tô màu trong khoảng không gian của hình vẽ (chưa cần chính xác).

- Phát triển khả năng quan sát, phối hợp tay và mắt khi tô màu.

**3. Thái độ**

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn sản phẩm, không làm bẩn vở, bàn, quần áo. Biết chia sẻ, giữ trật tự trong giờ học.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Tranh mẫu: hình **cái bút** đã tô màu đẹp. Hình cái bút in khổ A3 chưa tô màu.

- Bảng, giá treo tranh để cô hướng dẫn.

- Nhạc nhẹ chủ đề mùa hè, nhạc nền không lời.

b. Đồ dùng của trẻ

- Bút sáp màu, khăn lau tay, vở tạo hình, bàn ghế phù hợp.

- Hình cái bút in khổ A4 chưa tô màu (đủ cho số lượng trẻ).

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Trò chuyện:  + Các con đi học mang theo gì nào?  + Cô có một đồ vật rất quen dùng để vẽ, để viết, ai đoán ra nào?  - Đó chính là cái bút đấy các con ạ, vậy bây giờ cô con mình cùng xem chiếc bút thần kỳ của cô làm được những gì nhé.  - Cô cho trẻ đưa tay lên và giả như đang cầm bút cùng cô vẽ vòng tròn, tô nhanh, tô chậm, tô ngang, tô dọc.  - Chiếc bút thần kỳ của cô rất là kỳ diệu vì biết vẽ, biết tô rất là giỏi đúng không? Vậy bây giờ cô con mình cùng xem hình ảnh về cái bút nhé, để xem cây bút trong tranh có màu sắc, hình dáng như thế nào nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát hình cái bút thật trên màn hình ti vi và giới thiệu.  + Đây là cái bút. Bút dùng để làm gì?  + Cái bút có hình gì? Màu gì?  - Cô cho trẻ nhắc lại: Cái bút màu vàng  - Tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô sửa sai phát âm cho trẻ.  - Giới thiệu tranh mẫu: Trong hình ảnh mà các con vừa quan sát cái bút cô đã dùng màu xanh tô phần thân bút, màu đỏ tô nắp bút đấy! Cái bút dùng để tô, vẽ mà các con vẫn dùng để tô màu cho các bức tranh.  - Bây giờ các con hãy cùng quan sát xem cô sẽ tô màu cho cái bút như thế nào nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**  **-** Giáo viên giơ bức tranh chưa tô và nói to, rõ ràng:  + Các con nhìn xem, đây là tranh vẽ cái gì?  - Đây là bức tranh vẽ cây bút, bên cạch cây bút còn có 1 hộp bút màu, tất cả các cây bút đều đã có màu rồi, chỉ có cây bút này là chưa được tô màu, bây giờ cô sẽ tô màu cho cây bút này nhé.  \* Cô giới thiệu cách chọn màu:  - Giáo viên cầm hộp màu, nói: Cô sẽ chọn màu vàng để tô cái bút vì trong hộp bút của cô chỉ còn thiếu cái bút màu vàng thôi.  - Đưa màu vàng lên cho trẻ nhìn kỹ: Đây là màu vàng các con ơi! Chúng mình cùng tìm màu vàng nào!  \* Cô giới thiệu cách cầm bút: Cầm bút bằng 3 ngón tay (giữa – trỏ – cái), để trẻ dễ bắt chước. Giơ tay lên cao để tất cả trẻ đều nhìn thấy.  - Cô cầm bút như thế này và cầm nhẹ nhàng thôi. Không cầm sát đầu bút, không bóp chặt quá.  \* Cô giới thiệu cách tô: Cầm bút sáp bằng tay thuận. Tô từ trên xuống dưới, tô nhẹ tay, không ra ngoài hình.  - Hỏi ý tưởng của trẻ:  + Chúng mình có thể tô cái bút màu gì?  - Cô nhấn mạnh, nhắc lại quy tắc: Cầm bút nhẹ nhàng. Tô trong hình. Không vứt màu lung tung. Trong khi tô thì ngồi thẳng lưng, đầu hơi cúi.  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ ngồi xuống và thực hiện tô tranh theo ý thích.  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ tô tranh.  - Cô phát tranh và bút màu cho trẻ.  - Giáo viên quan sát, hỗ trợ từng trẻ khi cần: Con cầm bút thế này nhé. Đúng rồi, tô màu vào thân bút nào.  - Khen trẻ kịp thời: Con tô màu rất đẹp!. Con chọn màu vàng rất nổi bật!  - Trò chuyện:  + Con đang tô màu cái gì?  + Con tô như thế nào? Tô từ đâu đến đâu?  - Cô quan sát và động viên trẻ thực hiện tô tranh.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**  - Cô cùng trẻ trưng bày sản phẩm lên bảng.  - Gợi trẻ cùng quan sát sản phẩm của bạn, khuyến khích.  - Cô cho trẻ tự nhận xét.  - Cho trẻ tự chọn sản phẩm mình thích nhất.  - Cô cho trẻ tự giới thiệu sản phẩm của mình.  - Nhận xét chung: Trẻ hứng thú, biết cầm bút, chọn màu và tô đúng hình.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ: Các con vừa tô màu bức tranh về mùa gì?  - Cô giáo dục: Dặn trẻ biết giữ gìn sản phẩm, cất màu gọn gàng sau khi tô.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ:  - Cô cho trẻ vận động bài hát “Vui đến trường”. | - Trẻ trả lời.  - Trẻ đoán tên đồ dùng.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát, tập vẽ trên không.  - Vâng ạ.  - Trẻ quan sát.  - Trả lời.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý.  - Trẻ quan sát.  - Cái bút ạ.  - Trẻ quan sát, lắng nghe cô nói.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ tìm màu vàng.  - Trẻ chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát cô thực hiện.  - Trẻ nhận xét.  - Lắng nghe.  - Trẻ thực hiện tô màu tranh.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý  - Trẻ mang tranh lên trưng bày.  - Trẻ nhận xét tranh.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Vận động theo nhạc. |